

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 127/2017/HSPT

Ngày: 09-11-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Thu Hằng**.

***Các Thẩm phán:*** Bà **Hoàng Thị Thơ**;

**Ông Lê Thanh Toàn.**

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Thanh Vân**- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Hà Thúy Thảo**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2017/HSPT ngày 16-10-2017 đối với bị cáo Bùi Hoàng Thiên A do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**\* Bị cáo không có kháng cáo:**

**Bùi Hoàng Thiên A**, sinh năm 1995 (có mặt).

- ĐKKHKT: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình

- Trình độ học vấn: 09/12;

- Cha là ông Bùi Quang V và mẹ là bà Nguyễn Thị P.

- Vợ, con: Chưa;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11-7-2017 cho đến nay.

**\* Bị hại có kháng cáo:**

**Đoàn Tiến P**, sinh năm 1993 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, Tp. M, tỉnh Tiền Giang.

\* Bản án bị kháng nghị.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 20 giờ ngày 17-3-2017, sau khi đã có uống rượu, Đoàn Tiến P và Nguyễn Quốc C ghé vào hội chợ tại ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang chơi. Tại đây, P, C gặp và cùng uống rượu với Phạm Tấn H cùng một số người bạn của H. Khi uống rượu thì H mua vé lô tô để dò. Trong lúc dò, có một người đàn ông (khoảng 45-50 tuổi) mua vé lô tô kinh không đúng nên giữa H và người này xảy ra cự cãi. P đi đến chỗ cự cãi, lấy ghế nhựa đánh vào người đàn ông, rồi quay về chỗ ngồi.

Lúc này, Bùi Hoàng Thiên A đang ngồi uống nước phía bên lề đường (đối diện hội chợ) nhìn thấy sự việc. Do bức xúc nên A lấy hai chai nước ngọt bằng thủy tinh (loại vỏ chai 7 up), mỗi tay cầm một chai đến bàn P đang ngồi. A cầm chai thủy tinh bên tay phải đánh mạnh vào đầu P liên tiếp hai cái gây thương tích. Sau đó, A ném hai chai nước ngọt và ra về.

Theo giấy y chứng số 128/2017 ngày 22-5-2017 của Bệnh viện đa khoa trung tâm Tiền Giang xác định P bị những thương tích như sau:

- Tụ máu ngoài màng thái dương;
- Nứt sọ thái dương.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 662/YC-BVCR ngày 22-5-2017 của Bệnh viện Chợ Rẫy xác định Phát bị những thương tích:

- Vùng đầu, mặt: Xây sát đầu; máu tụ ngoài màng cứng thái dương phải; dập não đỉnh phải ít.

- CT scan sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải. Chèn ép não thất bên phải và di lệch đường giữa qua bên trái. Xuất huyết dưới nhện bán cầu phải. Gãy lún sọ trán phải. Dày niêm mạc các xoan cạnh mũi hai bên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 198/2017/TgT ngày 06-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Phát:

- Tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải. Dập não đỉnh phải. Sẹo mô trán thái dương phải, kt (24x 0,7) cm. Tỷ lệ 25%.

- Xuất huyết dưới nhện bán cầu phải. Tỷ lệ 16%.

- Gãy lún sọ trán phải. Tỷ lệ 08%.

Tồn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%.

Ngày 03-6-2017, Phát có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Bùi Hoàng Thiên A.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 11-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Hoàng Thiên A** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Hoàng Thiên A 05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-7-2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Bùi Hoàng Thiên A tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đoàn Tiến P số tiền 90.920.000 đồng (Chín mươi triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) (đã khấu trừ 22.500.000 đồng là số tiền đã bồi thường trước đó). Thực hiện 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh P có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo A chậm trả tiền thì bị cáo A còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 25-9-2017, bị hại Đoàn Tiến P có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, với nội dung xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu đối với khoản tiền công lao động của người nuôi bệnh 5.000.000 đồng.

Ngày 25-9-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 11-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C theo quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 25-9-2017, với nội dung:

- Kháng nghị phần áp dụng căn cứ pháp luật và phân trách nhiệm dân sự của bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 11-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm để chấp nhận yêu cầu của bị hại Đoàn Tiến P đối với khoản tiền công lao động người nuôi bệnh với số tiền 5.000.000 đồng và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội để làm căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Hoàng Thiên A.

\* Tại phiên tòa bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên nên bị cáo không kháng cáo. Tuy nhiên phía bị hại Đoàn Tiến P kháng cáo yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền công lao động của một người nuôi bệnh là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo A tự nguyện đồng ý bồi thường khoản tiền này cho phía bị hại P, nhưng khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt tù bị cáo đi làm có tiền, bị cáo mới trả được. Hiện tại bị cáo không có tiền để trả cho bị hại.

\* Tại phiên tòa phía bị hại Đoàn Tiến P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo. Buộc bị cáo A phải bồi thường khoản tiền công lao động của một người nuôi bệnh là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) khi án có hiệu lực pháp luật.

\* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo A phải bồi thường cho bị hại Đoàn Tiến P khoản tiền công lao động của một người nuôi bệnh là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 để làm căn cứ quyết định hình phạt cho bị cáo A.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hoàng Thiên A thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số 198/2017/TgT ngày 06-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận bị hại Đoàn Tiến P bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%, phù hợp với lời khai của người bị hại. Do bị cáo bức xúc khi thấy bị hại có những hành động không tốt với người khác nên bị cáo đã dùng chai nước ngọt bằng thủy tinh (loại vỏ chai 7 up) đánh liên tiếp hai cái vào đầu bị hại Đoàn Tiến P, gây tổn thương cơ thể với tỉ lệ thương tích là 42%. Hành vi phạm tội của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hại cho anh P. Bản thân bị cáo ý thức được tính mạng sức khỏe của con người là vốn quý nhất nhưng bị cáo vẫn xâm hại. Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo A về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có kháng cáo.

Xét kháng cáo của bị hại Đoàn Tiến P yêu cầu bị cáo A phải bồi thường tiền công lao động của một người nuôi bệnh là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị

mất thu nhập trong những ngày nuôi bệnh. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm khi giải quyết về phần trách nhiệm dân sự phía bị hại Đoàn Tiến P chưa cung cấp được chứng cứ để chứng minh được yêu cầu này nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Đoàn Tiến P đã cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu này, hơn nữa bị hại bị tổn thương cơ thể là 42% và tổn thương cơ thể là do hành vi phạm tội của chính bị cáo A gây ra cho bị hại P với sự tổn thương cơ thể như vậy thì cần phải có một người nuôi bệnh, do vậy yêu cầu này của bị hại là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường khoản tiền mất thu nhập của một người nuôi bệnh cho bị hại Đoàn Tiến P là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), nhưng không thỏa thuận được với nhau về thời hạn hoàn trả số tiền này chính vì vậy mà HĐXX chỉ ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại P số tiền mất thu nhập của một người nuôi bệnh là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng). Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 03/2016/ HĐTP ngày 08-7-2006 và các Điều 468, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Đoàn Tiến P, buộc bị cáo Ân phải bồi thường cho bị hại Đoàn Tiến P tiền công lao động của một người nuôi bệnh với số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Như đã nhận định ở phần trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về việc buộc bị cáo A phải bồi thường cho bị hại P số tiền công lao động của một người nuôi bệnh bị mất thu nhập trong những ngày nuôi bệnh là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về việc áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 được sửa đổi năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 để làm căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo A đây là quy định có lợi cho người phạm tội khi xét xử cần phải áp dụng nhưng tòa cấp sơ thẩm khi xét xử bị cáo A Tòa cấp sơ thẩm không áp dụng đây là thiếu sót vì vậy cần điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật. Xét kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét kháng cáo của bị hại Đoàn Tiến P và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án HSST số 38/2017/HSST ngày 11-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Như đã nhận định ở phần trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ – VKS ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị hại Đoàn Tiến P.

- Sửa bản án HSST số 38/2017/HSST ngày 11-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về phân trách nhiệm dân sự và áp dụng pháp luật.

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng Thiên A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/ QH14 ngày 20-6-2017.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng Thiên A 05( năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-7-2017.

\* Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/HĐTP ngày 08-7-2006

-Áp dụng Điều 468; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Bùi Hoàng Thiên A phải chịu trách nhiệm bồi thường khoản tiền công lao động bị mất thu nhập của người nuôi bệnh cho bị hại Đoàn Tiến P là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) và các khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đoàn Tiến P là 90.920.000đồng (Chín mươi triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng cộng hai khoản tiền này bị cáo A phải bồi thường cho anh Đoàn Tiến P là 95.920.000đồng (Chín mươi lăm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh P có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo A chậm trả tiền thì bị cáo A còn phải trả thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

\* Về án phí DS:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

- Bị cáo phải chịu là 4.796.000đồng;

- Anh P không phải chịu án phí.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao  
tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Trần Thị Thu Hằng**



